

# Phát triển năng lực so sánh cho học sinh thông qua dạy học phần Đọc hiểu văn bản

Võ Thị Trang\*

\*Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang

Received: 6/02/2024; Accepted: 16/02/2024; Published: 22/02/2024

**Abstract:** The article talk about the development of comparative ability for students through teaching reading comprehension. In particular, the article talk about measures and methods to develop comparison capacity for students, such as the subjects performing comparison activities, the allocation of comparison time, and the stages of implementation.

**Keywords:** Capacity, compare, develop, thinking

## 1. Đặt vấn đề

SS là một phương pháp được sử dụng rộng rãi trong nhiều môn học. Tuy nhiên, so sánh (SS) trong dạy học đọc hiểu văn bản không giống với những hoạt động SS trong giảng dạy các môn học khác. Các văn bản văn học có những đặc trưng riêng như: tính hình tượng, tính truyền cảm, tính hàm súc, tính đa nghĩa. Vì vậy vai trò của người tiếp nhận không chỉ là giải nghĩa văn bản: khám phá các ý nghĩa từ ngữ, hình ảnh, ý nghĩa của tác phẩm mà còn có vai trò kiến tạo nghĩa (tạo nghĩa mới cho văn bản) [2 ;tr.9]. Đồng thời, việc sử dụng phương pháp SS trong dạy học đọc hiểu văn bản không những nhằm mục đích khơi gợi cảm xúc mà còn phát triển tư duy cho học sinh (HS). Đề phát triển tư duy cho HS thông qua hoạt động SS, trước hết cần phải bồi dưỡng, nâng cao năng lực so sánh (NLSS) cho HS. Do đó, làm thế nào để vận dụng hoạt động SS trong quá trình dạy và học phần đọc hiểu văn bản một cách hiệu quả vừa đáp ứng được đặc trưng của những tác phẩm văn học vừa phát triển tư duy là một trong những vấn đề cần quan tâm.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số lưu ý khi sử dụng biện pháp SS

#### 2.1.1. Thứ nhất là chú ý đến đối tượng thực hiện hoạt động SS

Trong một lớp học, người thực hiện hoạt động SS là HS. Tuy nhiên mỗi HS có những khả năng học khác nhau. Ở đây người viết chia thành hai đối tượng: đối tượng có NL văn học và đối tượng hạn chế về NL văn học. Đối với đối tượng thứ nhất thì việc vận dụng phương pháp SS trong dạy học sẽ dễ dàng hơn đối với những đối tượng thứ hai. Mỗi một đối tượng có những cách phát triển NLSS không giống nhau. Chẳng hạn như đối với những HS có NL văn học, giáo viên (GV) có thể thiết kế bài tập ở mức độ

khó nhưng HS vẫn có thể thực hiện. Vấn đề đặt ra ở đây là, người đứng lớp không chỉ dạy những HS có NL văn học mà còn dạy cả những HS hạn chế về NL văn học. Do vậy, GV phải có định hướng phù hợp để có thể phát triển NLSS cho cả hai loại đối tượng trong một lớp học. Làm thế nào để kết hợp hai hướng phát triển NLSS trong một tiết học là một thách thức không nhỏ đối với người dạy học. Từ những vấn đề trên, GV cần phải phân chia mức độ câu hỏi, bài tập và cách triển khai vấn đề cho phù hợp. Việc phân chia mức độ câu hỏi và bài tập SS không nên cứng nhắc bởi vì mỗi lớp học có sự chênh lệch nhau giữa các đối tượng. Độ khó hay dễ của câu hỏi sẽ phụ thuộc vào hai loại đối tượng đó. Chẳng hạn như số lượng đối tượng có NL và hạn chế về NL văn học trong một lớp như nhau thì số lượng và mức độ khó dễ của câu hỏi là như nhau. Nếu như số lượng HS có NL văn học ít hơn số HS hạn chế về NL văn học thì số lượng và mức độ câu hỏi dễ sẽ nhiều hơn.

#### 2.1.2. Thứ hai là phân bố thời gian cho hoạt động SS

Trong một tiết học có nhiều vấn đề SS trong đó có những vấn đề quan trọng và những vấn đề không quan trọng. Thông thường những vấn đề quan trọng góp phần làm rõ nội dung trọng tâm thì thời gian cần cho hoạt động SS đó sẽ nhiều hơn. Còn những vấn đề không quan trọng thì lượng thời gian sẽ ít hơn. Ngoài ra trong cách hướng dẫn HS thực hiện hoạt động SS, GV cần chú ý đến thói quen SS của HS. Đối với những HS chưa quen với hoạt động này, GV sẽ có cách hướng dẫn khác so với những HS đã có thói quen SS. Chẳng hạn đối với những HS chưa quen với hoạt động SS, GV có thể giúp HS đưa ra các tiêu chí SS và hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động đó một cách cụ thể, Tuy nhiên nếu hoạt động này đã được thực hiện nhiều lần, GV nên để HS tự thực hiện các hoạt động SS, GV chỉ là người theo

đôi, nhận xét và đánh giá hoạt động của HS.

**2.1.3. Một lưu ý khác cho hoạt động SS là việc sử dụng câu hỏi SS kết hợp với các loại câu hỏi mang tính chất suy luận, khái quát**

Trong thang nhận thức của Bloom (1951) gồm 6 bậc: nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá. Tuy nhiên trong thang nhận thức cải tiến của Anderson và Krathwohl (2001) gồm 6 bậc: nhớ, hiểu (mức độ tư duy cấp thấp), vận dụng, phân tích, đánh giá (mức độ tư duy cấp cao). Như vậy SS thuộc mức độ hiểu, mức độ tư duy cấp thấp. Do đó để hoạt động SS đạt được hiệu quả cao, câu hỏi SS thông thường phải đi kèm với những câu hỏi mang tính chất suy luận, khái quát. Điều này có nghĩa là trong một hoạt động SS, đặc biệt là những vấn đề SS thuộc nội dung trọng tâm bài học, ngoài những câu hỏi SS, GV nên thiết kế thêm những câu hỏi suy luận hay khái quát từ những vấn đề đã SS. Điều này cũng phù hợp với đặc trưng tiếp nhận văn chương mà người viết đã đề cập ở phần trên. Khi thiết kế câu hỏi cho hoạt động SS nếu chỉ đơn thuần là nhận ra sự giống nhau và khác nhau thì chưa đủ. HS phải biết lí giải những tầng ý nghĩa sâu hơn từ những điểm giống và khác nhau đó. Do vậy rất cần thiết để kết hợp dạng câu hỏi SS với những câu hỏi mang tính khái quát, suy luận.

## **2.2. Các giai đoạn thực hiện hoạt động SS**

**2.2.1. Giai đoạn đầu được gọi là giai đoạn chuẩn bị cho hoạt động SS**

Thông thường các vấn đề SS có thể là SS các chi tiết, hình ảnh, chủ đề, nhân vật trong một tác phẩm. Ở đây việc thực hiện hoạt động SS sẽ dễ dàng hơn. HS có thể nhận ra sự giống và khác nhau giữa các vấn đề trong một tác phẩm thông qua việc tìm hiểu các chi tiết, hình ảnh, chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. Do đó để thực hiện được hoạt động SS này, HS chỉ cần tìm hiểu bài học trước ở nhà thông qua hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài trong sách giáo khoa. Tuy nhiên khi những vấn đề SS không cùng trong một tác phẩm, nói cách khác là SS vấn đề của tác phẩm này với những vấn đề của các tác phẩm khác thì HS cần phải có sự chuẩn bị trước ở nhà về vấn đề sắp SS. Như vậy GV nên hướng dẫn HS đọc tác phẩm trước ở nhà. Ngoài những yêu cầu trong hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài GV nên thiết kế thêm những câu hỏi liên quan đến các vấn đề SS. Ví dụ như trước khi dạy bài *Thu điếu* của Nguyễn Khuyến, ở phần dặn dò của bài *Tự tình II*, GV nên cho HS phiếu học tập về nhà với các câu hỏi như: “*Em hãy tìm những bài thơ viết về mùa thu?*” hay “*Ngoài bài Thu điếu, Nguyễn Khuyến còn có bài thơ nào viết về mùa thu?*”. Đồng

thời GV có thể cung cấp các nguồn thông tin để HS tra cứu trên Internet hay sách báo để HS có những kiến thức cần thiết cho hoạt động SS.

**2.2.2. Giai đoạn quan trọng trong hoạt động SS là giai đoạn trong tiết học**

Ở giai đoạn này, GV là người tổ chức, định hướng cho HS thực hiện. Đây là giai đoạn cơ bản giúp HS phát triển NLSS. Do đó tổ chức hoạt động SS như thế nào để HS là người khám phá kiến thức là một điều cần thiết. Vì vậy, người viết cho rằng ở giai đoạn này GV nên cho HS hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu SS. Tuy vậy người viết cũng thấy rằng không phải bài tập SS nào cũng có thể sử dụng nhóm. Vì thế người viết đề xuất trong giai đoạn này GV nên kết hợp cả hình thức thảo luận nhóm và hình thức vấn đáp. Dạng câu hỏi thường dùng cho hình thức SS vấn đáp thường là những câu hỏi tương đối dễ đòi hỏi HS có câu trả lời nhanh. Những vấn đề SS thường là những vấn đề cơ sở, là nền tảng để HS khám phá kiến thức trọng tâm. Trong hình thức vấn đáp, tùy theo lớp dạy cụ thể mà GV có những cách đặt câu hỏi sao cho phù hợp nhằm phát triển tư duy cho HS. Ngược lại, ở dạng bài tập nhóm, câu hỏi SS phải hướng vào nội dung trọng tâm bài học. Dạng câu hỏi này cũng phải đảm bảo các yêu cầu của bài tập thảo luận nhóm như: câu hỏi được xây dựng từ những kiến thức trọng tâm, tình huống thảo luận phải là tình huống có vấn đề, câu hỏi có độ khó nhất định, bài tập nhóm phải thú vị, độ khó của các nhóm phải tương đương nhau, lượng thời gian phải phù hợp, đa dạng hình thức câu hỏi. Tuy vậy, một lưu ý khi sử dụng câu hỏi SS trong bài tập nhóm là độ khó của câu hỏi phải vừa phải. Bởi vì đặc trưng của hoạt động SS là phải liên hệ với những vấn đề có liên quan, nếu như yêu cầu phải liên hệ quá rộng nhất là những kiến thức chưa được học thì sẽ mất rất nhiều thời gian cho hoạt động SS. Một lưu ý khác trong quá trình tổ chức nhóm SS cho HS là GV cần phải có cách tổ chức phù hợp các vấn đề SS nằm trong một tác phẩm, đặc biệt là với tác phẩm thơ. Thông thường trong thảo luận nhóm, người dạy không nên phân chia thơ ra thành từng khổ riêng biệt để mỗi nhóm tìm hiểu một khổ vì như vậy sẽ làm đứt mạch cảm xúc của bài thơ. Tuy nhiên, trong hoạt động SS có rất nhiều vấn đề liên quan đến SS giữa các khổ thơ với nhau. Trong khi đó thảo luận nhóm là một trong những cách giúp HS tự hình thành kỹ năng SS. Do vậy, nếu muốn HS là người khám phá trong khi học thì GV phải khéo léo tổ chức nhóm cho HS thảo luận nhưng vẫn đảm bảo không cắt đứt mạch cảm xúc của bài thơ. Theo người viết, để có thể thực

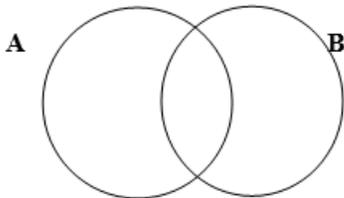
hiện tốt hoạt động SS này, GV nên phân chia những vấn đề SS trong một bài thơ theo hướng thích hợp và để tất cả HS đều thực hiện công việc như nhau. Sau đó cho HS phát biểu về nội dung bài học cũng như trả lời những yêu cầu SS.

**2.2.3. Giai đoạn thứ ba là giai đoạn sau tiết học**

Đây là giai đoạn củng cố những kiến thức cần cho một hoạt động SS mà HS đã được học. Dạng câu hỏi, bài tập cho giai đoạn này thường là những câu hỏi SS khó, phức tạp, HS phải vận dụng nhiều tri thức, kỹ năng để thực hiện. Đây là bước đầu rèn luyện cho HS những kỹ năng nghiên cứu: phân tích, đánh giá, khái quát, giải quyết vấn đề. Thời gian cho dạng bài tập này tương đối nhiều tùy thuộc vào độ khó của bài tập. Trong giai đoạn này GV có thể hướng dẫn HS nguồn tư liệu, theo dõi và giúp đỡ HS thực hiện.

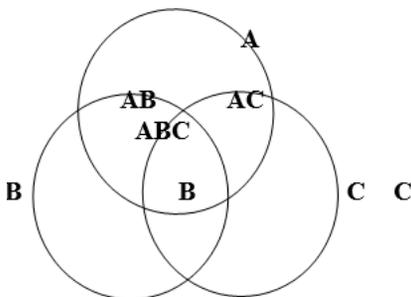
**2.3. Sử dụng các công cụ trực quan khi thực hiện hoạt động SS**

Để cho quá trình SS đạt hiệu quả cao, GV nên hướng dẫn HS sử dụng những công cụ trực quan thường dùng trong SS để giúp HS hiểu sâu kiến thức. Một trong những dạng biểu đồ thường dùng trong hoạt động SS là biểu đồ Venn



Hình 2.1. Biểu đồ Venn

Một dạng khác của biểu đồ Venn là dạng biểu đồ Venn mở rộng. Dạng này cho phép SS ba vấn đề với nhau. Trên cơ sở đó xác lập những điểm giống nhau giữa từng cặp vấn đề và điểm chung của ba vấn đề:



Hình 2.2. Biểu đồ Venn mở rộng

Một dạng biểu đồ SS khác cho phép nhận ra sự giống nhau và khác nhau giữa nhiều yếu tố với nhau được gọi là ma trận SS. Dạng này thường được sử dụng SS giữa các nhân vật trong tác phẩm truyện, tiểu

thuyết hay kịch hoặc giữa nhiều yếu tố trong một bài thơ. Nhìn chung loại biểu đồ này được thể hiện ở nhiều dạng khác nhau tùy theo người thiết kế miễn là nó bao gồm nhiều yếu tố, nhiều các tiêu chí SS. Sau đây là dạng chung nhất cho loại biểu đồ này (bảng 2.1).

Bảng 2.1. Bảng ma trận SS

Đặc tính	Vật, sự việc được đem ra SS			
	# 1	# 2	# 3	
1				Giống nhau
				Khác nhau
2				Giống nhau
				Khác nhau
3				Giống nhau
				Khác nhau

**3. Kết luận**

Dạy học theo hướng phát triển NLSS cho HS có ý nghĩa quan trọng: vừa giúp HS mở rộng, khắc sâu kiến thức vừa tạo thói quen tư duy, NL hoạt động độc lập trong tìm hiểu, tiếp nhận và nghiên cứu. Dạy học theo hướng phát triển NLSS cho HS cần chú ý đến một số vấn đề như: đối tượng thực hiện hoạt động SS, thời gian tổ chức, cách thức tổ chức hoạt động sao cho phù hợp với nội dung bài học và đáp ứng yêu cầu phát triển tư duy.

**Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Thị Thanh Hương (2011), *Dạy học văn ở trường phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Hồng Nam (2011), *Câu hỏi hướng dẫn học sinh đọc hiểu văn bản*, Tạp chí *Khoa học và Công nghệ* - Số 73 – 2011.
3. Robert J.Marzano, Debra J. Pickering, Jane E. Pollock (2001), *Các phương pháp dạy học hiệu quả* - NXB Giáo dục.
4. Tom V. Savage, Marsha K. Savage, David G.Amstrong (2006) *Teaching in Secondary School* – Pearson Education.
5. Marzano - Art and Science of Teach: A Comprehensive Framework for Effective Instruction truy cập từ:
6. <http://www.ascd.org/publications/books/107001.aspx>
7. <http://www.ag.iastate.edu/centers/ftcsc/media/identify.pdf>
8. Harvey F.Silver - The Interactive Lecture-How to Engage Student, Buid Memory, and Deepen Comprehension truy cập từ:
9. [www.thoughtfuclassroom.com/PDFs/Interactivr\\_Lecture\\_PLG\\_Guide.pdf](http://www.thoughtfuclassroom.com/PDFs/Interactivr_Lecture_PLG_Guide.pdf)